

THÔNG TƯ số 04/2005/TT-BTC
ngày 10/01/2005 hướng dẫn về
kinh phí hoạt động vì sự tiến
bộ của phụ nữ ở các Bộ, cơ quan
ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính
phủ và Ủy ban nhân dân các
tỉnh, thành phố trực thuộc
Trung ương.

Thực hiện Chỉ thị số 27/TTg ngày 15/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Sau khi thống nhất với Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam, Bộ Tài chính hướng dẫn về kinh phí hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương như sau:

1. Đối tượng, phạm vi thực hiện:

Thông tư này hướng dẫn về kinh phí hoạt động của các Ban vì sự tiến bộ phụ nữ được thành lập trong các đơn vị sử dụng ngân sách ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thực hiện nhiệm vụ hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Các Ban vì sự tiến bộ phụ nữ được thành lập trong các tổ chức chính trị - xã hội cũng thuộc đối tượng thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

2. Nội dung chi cho hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ:

- Chi tổ chức hội nghị tuyên truyền, thông tin, huấn luyện nhằm: phổ biến Chiến lược và kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ; nâng cao nhận thức giới; hiểu biết về Công ước của Liên Hiệp quốc về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt, đối xử với phụ nữ; phổ biến luật pháp chính sách có liên quan tới quyền của phụ nữ...

- Chi triển khai thực hiện kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Chi cho công tác chỉ đạo, kiểm tra thực hiện Chiến lược và kế hoạch hành động vì sự tiến bộ phụ nữ ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Chi công tác sơ kết, tổng kết thi đua khen thưởng.

- Các chi phí khác phục vụ hoạt động của các Ban như: làm đêm, làm thêm giờ, mua sách, báo, bản tin, văn phòng phẩm v.v...

3. Mức chi:

Các nội dung chi tiêu trên đây phải theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ tài chính hiện hành, cụ thể như sau:

- Đối với các khoản chi: công tác phí cho cán bộ đi công tác trong nước để chỉ đạo, kiểm tra thực hiện Chiến lược và kế hoạch hành động vì sự tiến bộ phụ nữ; chi tổ chức các cuộc hội nghị, tọa đàm nhằm nâng cao nhận thức về giới, hiểu biết về Công ước xóa bỏ mọi hình thức phân biệt và đối xử với phụ nữ; hội nghị

sơ kết, tổng kết được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 118/2004/TT-BTC ngày 8/12/2004 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, hội nghị phí đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trong cả nước.

- Đối với các khoản chi khác: làm đêm, làm thêm giờ; chi mua sách, in ấn, chuẩn bị tài liệu hội nghị; chi mua văn phòng phẩm... căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp, hợp lệ theo quy định hiện hành và được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán trước khi thực hiện làm căn cứ quyết toán kinh phí.

4. Lập dự toán, phân bổ, chấp hành và quyết toán kinh phí:

Việc lập dự toán, phân bổ, chấp hành và quyết toán kinh phí cho hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện theo quy định tại Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 13/6/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước. Thông tư này chỉ hướng dẫn một số điểm đặc thù cho phù hợp với hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ, cụ thể như sau:

- Hàng năm, căn cứ vào chương trình hành động, hoạt động cụ thể, các Ban vì sự tiến bộ phụ nữ trong các đơn vị sử dụng ngân sách lập dự toán kinh phí bảo đảm cho hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ trong năm, gửi bộ phận tài chính của

đơn vị mình; Các đơn vị có trách nhiệm tổng hợp kinh phí đảm bảo hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ theo những nội dung chi quy định nêu trên, theo chế độ chi tiêu tài chính hiện hành, theo thời gian lập dự toán đã được quy định tại Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật vào dự toán của đơn vị mình gửi cơ quan tài chính đồng cấp.

- Căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao, các đơn vị dự toán cấp I có trách nhiệm phân bổ dự toán ngân sách được giao cho đơn vị sử dụng ngân sách, trong đó có tính toán đến kinh phí hoạt động của các Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ. Trên cơ sở dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách có trách nhiệm thông báo dự toán kinh phí hoạt động trong năm cho Ban vì sự tiến bộ phụ nữ; đồng thời có trách nhiệm báo đảm kinh phí cho hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ theo dự toán đã thông báo và quyết toán kinh phí hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ vào quyết toán ngân sách hàng năm của đơn vị theo quy định.

Báo cáo quyết toán hàng năm của đơn vị sử dụng ngân sách, của đơn vị dự toán cấp I cần thuyết minh riêng về nội dung chi cho hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Riêng đối với các đơn vị sự nghiệp có thu đã được giao quyền tự chủ tài chính và các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính, trong phạm vi nguồn kinh phí được giao khoán có trách nhiệm bố trí kinh phí hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tại đơn vị.

5. Tổ chức thực hiện:

Các doanh nghiệp nhà nước vận dụng chế độ quy định tại Thông tư này để chi cho hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tại đơn vị. Khoản kinh phí chi cho hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ trong đơn vị được hạch toán vào chi phí theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây trái với Thông tư này đều bãi bỏ. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Thứ trưởng

Huỳnh Thị Nhân

BỘ THƯƠNG MẠI

THÔNG TƯ số 01/2005/TT-BTM
ngày 06/01/2005 hướng dẫn
việc thanh lý máy móc, thiết
bị, phương tiện vận chuyển,
vật tư, nguyên liệu của doanh
ng nghiệp có vốn đầu tư nước
ngoài.

Căn cứ Nghị định số 29/2004/NĐ-CP
ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính

phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và tổ chức bộ máy của Bộ Thương mại;

Căn cứ Nghị định số 24/2000/NĐ-CP
ngày 31 tháng 7 năm 2000 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đầu
tư nước ngoài tại Việt Nam;

Bộ Thương mại hướng dẫn chi tiết việc
thanh lý máy móc, thiết bị, phương tiện
vận chuyển, vật tư, nguyên liệu của các
doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh

Doanh nghiệp liên doanh, doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài, doanh nghiệp chế xuất, các bên hợp doanh theo hợp đồng hợp tác kinh doanh (sau đây gọi chung là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài) được thanh lý máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển, vật tư, nguyên liệu thuộc sở hữu của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, theo các hình thức và nội dung quy định tại Thông tư này.

2. Hình thức thanh lý

- Nhượng bán tại thị trường Việt Nam;
- Xuất khẩu;
- Cho, biếu, tặng;
- Tiêu hủy.

3. Nội dung thanh lý

- Vật tư, thiết bị dôi dư sau khi hoàn